TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST
Ngày: 22 – 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Nguyễn Minh Nam**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Đức Minh**

Bà Lưu Thị Hà

- Thư ký phiên toà: **Bà Thạch Thị Hằng** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Phạm Thị Kim Huê**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 08/02/2023 đối với bị cáo:

LƯƠNG THÀNH Đ – Sinh năm: 1980; HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã X, Chương Mỹ, Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lương Tiến D và bà Lại Thị K; TATS: Theo danh chỉ bản số 785 ngày 08/11/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo đầu thú và tạm giữ từ ngày 24/10/2022 đến ngày 02/11/2022. Hiện bị cáo đang áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Bị hại: Anh Phạm Trường S - SN: 1982

HKTT: Thôn A, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị S - SN: 1983

HKTT: Thôn A, xã N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

(Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn Q - SN: 1978

HKTT: Tổ X L, Đống Đa, Hà Nội.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/10/2022, công an phường Long Biên tiếp nhận tiếp nhận đơn trình báo của anh Phạm Trường S trình báo việc Lương Thành Đ mượn 01 xe máy Honda Vario BKS: 18K1-458.46 của anh S ngày 30/9/2022 hẹn ngày 02/10/2022 trả lại nhưng đến ngày 17/10/2022 chưa trả lại. Anh S liên lạc với Đ và biết chiếc xe trên Đ đã đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân hết không có khả năng trả lại.

Ngày 24/10/2022, Lương Thành Đ đến Công an quận Long Biên đầu thú hành vi phạm tội nêu trên.

Tại CQĐT, Lương Thành Đ khai nhận: Ngày 30/9/2022, Đ mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Vario màu đen BKS: 18K1-458.46 của anh Phạm Trường S là người cùng làm công nhân với Đ để Đ đưa mẹ Đ quê ở Chương Mỹ, Hà Nội đi khám bệnh. Anh S đồng ý giao xe và giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị S là vợ của anh S cho Đ và hẹn 02/10/2022 sẽ trả lại. Sau khi mượn được xe, Đ sử dụng để đưa mẹ là bà Lại Thị K (SN: 1954, HKTT: xã H, huyện Chương Mỹ, Hà Nội) đi khám bệnh xong, Đ tiếp tục sử dụng xe máy của anh S đi lại, đến ngày 02/10/2022 do cần tiền tiêu sài nên Đ nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe này. Ngày 02/10/2022 Đ điều khiển xe đến cửa hàng dịch vụ cầm đồ của anh Nguyễn Văn Q (SN: 1978, HKTT: Tổ X, Đống Đa, Hà Nội) tại số X đường L, Đống Đa, Hà Nội và cầm cố được 22.000.000 đồng. Việc Đ cầm cố chiếc xe trên anh S hoàn toàn không biết. Từ ngày 03/10/2022 anh S liên lạc đòi Đ trả xe nhưng Đ lấy lý do anh vợ của Đ mượn xe đi chơi bị công an bắt thu giữ xe nên Đ không trả lại xe cho anh S. Số tiền cầm cố xe được 22.000.000 đồng Đ đã tiêu sài hết.

Anh Q đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra:

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario 125 màu đen BKS: 18K1-458.46, SK: 802136, SM: 1801872 đã qua sử dụng.
- 01 giấy đăng ký xe mô tô số 001575 của xe máy Honda Vario BKS: 18K1-458.46
- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy số EPTITGDDM122000133161.

Lương Thành Đ giao nộp: 01 phiếu cầm đồ kiêm khế ước ngày 02/10/2022 họ tên người cầm đồ Lương Thành Đ số căn cước công dân 001080004328.

Tại Kết luận định giá tài sản số 159/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 (một) xe máy điện nhãn hiệu Honda Vario, màu đen BKS: 18K1 – 458.46 số máy JM51E1801872, số khung MHIJM11XMK802136 trị giá là **39.000.000đ (Ba mươi chín triệu đồng)**.

Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 12 - 01 - 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lương Thành Đ về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lương Thành Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 175 của BLHS.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đ mức án từ **12** đến **15** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **24** đến **30** tháng.

Về dân sự:

Bị cáo Lương Thành Đ đã đền bù chi phí đi lại cho anh Phạm Trường S trong thời gian Đ mang chiếc xe của anh S đi cầm cố là 20.000.000 đồng. Anh S đã nhận lại chiếc xe máy tại cơ quan điều tra nay không có yêu cầu gì khác.

Anh Nguyễn Văn Q và bị cáo Lương Thành Đ đã có văn bản thỏa thuận thanh toán cho nhau số tiền 15.000.000 đồng. Anh Q không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường tiếp.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị cho lưu hồ sơ 01 phiếu cầm đồ kiêm khế ước ngày 02/10/2022 họ tên người cầm đồ Lương Thành Đ số căn cước công dân 001080004328.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận định giá tài sản, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dụng cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14h00' ngày 30/9/2022 tại công trường thi công cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội, Lương Thành Đ có hành vi mượn 01 chiếc xe máy Honda Vario màu đen BKS: 18K1-4658.46 của anh Phạm Trường S để đi khám bệnh cho mẹ. Đến ngày 02/10/2022 do cần tiền tiêu sài nên Đ nảy S ý định cầm cố chiếc xe của anh S và đã cầm cố chiếc xe trên tại đường L, phường L, quận Đống Đa lấy 22.000.000 đồng tiêu sài cá nhân. Đến hạn trả xe ngày 02/10/2022, Đ lấy lý do anh vợ của Đ mượn xe đi chơi bị công an bắt thu giữ xe nên Đ không trả lại xe cho anh S. Trị giá 01 chiếc xe máy Honda Vario màu đen BKS: 18K1-4658.46 Đ đã chiếm đoạt của anh Phạm Trường S là 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng).

Hành vi của bị cáo Lương Thành Đ đã phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, bị cáo đầu thú, gia đình bị cáo có công với Cách mạng, bố bị cáo là thương binh hạng 1/4 trong kháng chiến chống Mỹ cứu Nước là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về dân sự:

Bị cáo Lương Thành Đ đã đền bù chi phí đi lại cho anh Phạm Trường S trong thời gian Đ mang chiếc xe của anh S đi cầm cố là 20.000.000 đồng. Anh S đã nhận lại chiếc xe máy tại cơ quan điều tra nay không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Văn Q và bị cáo Lương Thành Đ đã có văn bản thỏa thuận thanh toán cho nhau số tiền 15.000.000 đồng. Anh Q không yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường tiếp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cho lưu hồ sơ 01 phiếu cầm đồ kiêm khế ước ngày 02/10/2022 họ tên người cầm đồ Lương Thành Đ số căn cước công dân 001080004328 là vật chứng của vụ án.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn Q không biết chiếc xe máy Honda Vario mà Lương Thành Đ cầm cố là tài sản do phạm tội mà có vì vậy cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Q. Đối với hành vi "nhận cầm cố tài sản thuộc sở hữu của người khác nhưng không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố" vi phạm quy định tại điểm l khoản 3 điều 12 nghị định 144/2021/NĐ-CP của chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự nên cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn Q.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen BKS: 18K1-458.46, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 001575 của xe máy Honda Vario BKS: 18K1-458.46, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy số EPTITGDDM122000133161. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe và giấy đăng ký tên Nguyễn Thị S (SN: 1983, HKTT: N, Nam Trực, Nam Định). Kết quả tra cứu chiếc xe trên không phải xe tang vật. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên, chị S khai chiếc xe máy trên do chị S và chồng là anh Phạm Trường S mua tháng 7/2021, chị S là người đăng ký và đứng tên. Sau đó, anh Phạm Trường S sử dụng xe để đi làm tại Hà Nội. Ngày 30/9/2022, Lương Thành Đ là đồng nghiệp của anh S tại công trình mượn chiếc xe máy trên. Ngày 02/10/2022, Đ nảy S ý định và cầm cố chiếc xe để lấy tiền tiêu sài hết không trả lại được xe cho anh S. Chị Nguyễn Thị S đã ủy quyền cho anh Phạm Trường S đại diện giải quyết các vấn đề liên quan đến chiếc xe. Ngày 03/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 134/QĐ-CQĐT trao trả 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu đen BKS: 18K1-458.46, 01 giấy đăng ký xe mô tô số 001575 của xe máy Honda Vario BKS: 18K1-458.46, 01 giấy chứng nhận bảo

hiểm xe máy số EPTITGDDM122000133161 cho anh Phạm Trường S là có căn cứ.

[8] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Thành Đ phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

<u>Xử phạt</u>: Bị cáo Lương Thành Đ 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lương Thành Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Cho lưu hồ sơ 01 phiếu cầm đồ kiêm khế ước ngày 02/10/2022 họ tên người cầm đồ Lương Thành Đ số căn cước công dân 001080004328 có kèm theo hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 1.100.000 đồng án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận
- *TANDTP.Hà Nội;*
- *VKSNDTP.Hà Nội;*
- *Sở Tư pháp TP.Hà Nội;*
- *VKSND quận Long Biên;*
- *Công an quận Long Biên;*
- *Chi cục THA. DS quận Long Biên;*
- *Cơ quan THA.HS quận Long Biên;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu VP/TA.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam